UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG **SỞ NỘI VỤ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1197/QĐ-SNV	*Hải Phòng, ngày 23 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2026 - Kinh phí thực hiện chính sách chế độ ưu đãi người có công với cách mạng *(Nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu)*

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 59/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 1196/QĐ-SNV ngày 23/9/2026 của Sở Nội vụ về việc phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2026 - Kinh phí thực hiện chính sách chế độ ưu đãi người có công với cách mạng (Nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai số liệu phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2026 - Kinh phí thực hiện chính sách chế độ ưu đãi người có công với cách mạng *(Nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu)* theo Phụ lục đính kèm.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Thủ

trưởng các phòng, ban, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- UBND thành phố;
- Cổng thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, KHTC.



Sái Thị Yến

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ NỘI VỤ

TỔNG HỢP
CÔNG KHAI TÀI CHÍNH NSNN NĂM 2026
Chương 435

(Kèm theo Quyết định số 1197/QĐ-SNV ngày 23/9/2026 của Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng)

Đơn vị tính: Đồng.

TT	Tên đơn vị	Mã số ĐVSDNS	Địa điểm KBNN nơi đơn vị SDNS giao dịch	Mã KBNN	Kinh phí
	TỔNG CỘNG				**2.500.000.000**
1	Trung tâm Điều dưỡng Người có công thành phố Hải Phòng	1118653	KBNN Khu vực III - Phòng Giao dịch số 8	0080	2.500.000.000